

Lời Chứng Của Những Người Sa-ma-ri



ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Giăng 4:1–42; Giăng 3:26–30; Giê-rê-mi 2:13; Xa-cha-ri 14:8; Ê-xê-chi-ên 36:25–27.*

CÂU GỐC: “Họ nói với người đàn bà rằng: Ấy không còn phải vì điều người đã nói với chúng ta mà chúng ta tin đâu; vì chính chúng ta đã nghe Ngài, và biết rằng chính Ngài thật là Cứu Chúa của thế gian” (*Giăng 4:42*).

Người Sa-ma-ri là ai? Sau khi vua Sa-lô-môn băng hà, Y-sơ-ra-ên bị chia đôi thành hai vương quốc, Y-sơ-ra-ên ở phương bắc và Giu-đa ở phương nam. Vào năm 722 trước Công nguyên, người A-si-ri đã bắt người dân của vương quốc phương Bắc đi tản lạc và làm phu tù cho họ. Họ phân tán dân Y-sơ-ra-ên để họ phải sống ở nhiều nơi khác nhau trong vương quốc của A-si-ri. Không những vậy, người A-si-ri cũng mang tù nhân mà họ bắt từ các nước khác để sống trà trộn trong vương quốc phương Bắc. Những người ở tại vùng đất phương Bắc này sau đó được gọi là người Sa-ma-ri. Họ theo đạo Do Thái nhưng họ cũng sáp nhập một số tín ngưỡng của chính họ.

Mối quan hệ giữa người Do Thái và người Sa-ma-ri không thuận nhau. Khi người Do Thái trở về Giê-ru-sa-lem từ Ba-by-lôn và xây lại đền thờ của họ, người Sa-ma-ri đã chống đối. Người Sa-ma-ri cũng xây dựng đền thờ riêng trên núi Gerizim. Nhưng sau đó, một lãnh đạo Do Thái tên Giăng Hic-a-nút đã phá hủy đền thờ này vào năm 128 trước Công nguyên.

Vào thời Chúa Giê-su, sự xung khắc giữa người Do Thái và người Sa-ma-ri vẫn tiếp tục. Người Do Thái luôn tìm cách tránh xa người Sa-ma-ri. Dù họ có buôn bán với nhau, nhưng đó chỉ là mối quan hệ thương mại. Người Do Thái không mượn nợ hoặc nhận bất kỳ sự giúp đỡ nào từ người Sa-ma-ri. Trong thời gian này, Chúa Giê-su đã gặp một người phụ nữ Sa-ma-ri tại giếng nước ở thành Si-kha.

**Nghiên cứu bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát ngày 2 tháng 11.*

Cuộc Chạm Mặt

Điều gì đã khiến Chúa Giê-su đi qua xứ Sa-ma-ri? Xin đọc Giăng 4:1-4.

Những người Pha-ri-si, hay những nhà lãnh đạo tâm linh tại Do Thái, phát hiện các môn đồ của Chúa Giê-su làm báp-têm cho nhiều người hơn các môn đồ của Giăng Báp-tít. Thông tin này có thể gây ra vấn đề giữa những người theo Giăng và những người theo Chúa Giê-su. Những người theo Giăng quan tâm đến việc người ta nghĩ gì về thầy của họ (*Giăng 3:26-30*). Giăng nói Chúa Giê-su phải được trọng hơn trong khi chính ông phải hạ xuống (*Giăng 3:30*). Chúa Giê-su không muốn xảy ra xung đột giữa những người theo Ngài và Giăng vào lúc này. Vì vậy, Chúa Giê-su rời miền Giu-đê và đi Ga-li-lê. Để tiết kiệm thời gian, Chúa Giê-su đi qua Sa-ma-ri để đến Ga-li-lê. Có nhiều cách khác để đến Ga-li-lê mà không cần đi qua Sa-ma-ri. Nhưng những tuyến đường này mất nhiều thời gian hơn. Hầu hết người Do Thái sẽ đi con đường dài. Họ sẽ đi về phía đông qua Phê-rê và đi vòng quanh Sa-ma-ri. Nhưng Chúa Giê-su còn có sứ mạng phải thực hiện ở Sa-ma-ri.

Đọc Giăng 4:5-9. Chúa Giê-su đã dùng cơ hội này để bắt đầu cuộc trò chuyện với người phụ nữ bên giếng như thế nào?

Giếng Gia-cốp nằm ngay cạnh Si-chem. Còn Si-kha là nơi những người phụ nữ sinh sống, cách đó khoảng 1,5 km. Chúa Giê-su ngồi bên giếng trong khi các môn đồ vào thành mua thức ăn. Chúa không tự mình lấy nước mát từ giếng. Khi người phụ nữ đến lấy nước, Chúa Giê-su đã xin nước uống.

Đọc Giăng 3, chúng ta ngạc nhiên vì Ni-cô-đem, là một nhà lãnh đạo và là giáo sư người Do Thái, hạ mình đến với Chúa Giê-su. Ni-cô-đem đến vào ban đêm để không ai nhìn thấy ông. Trong Giăng 4, người đàn bà đến vào thời điểm nóng nhất trong ngày khi mặt trời chiếu sáng nhất. Có lẽ người phụ nữ muốn tránh tiếp xúc với những người phụ nữ khác. Phần lớn phụ nữ đến giếng vào lúc đầu hoặc cuối ngày khi trời mát mẻ hơn. Tại sao người phụ nữ này lại đi lấy nước xa nhà giữa trưa nắng nóng như vậy? Dù lý do cô đến đó là gì thì cuộc gặp gỡ với Chúa Giê-su là bước ngoặt để có được một cuộc sống phước hạnh hơn.

Một giáo sư Do Thái tương phản với một phụ nữ Sa-ma-ri, một người bị tai tiếng. Thật là một sự tương phản! Trong bối cảnh này, cuộc gặp gỡ lạ lùng diễn ra.

Trong văn hóa của bạn có những điều cấm nào khiến bạn không thể làm chứng cho người khác? Bạn học cách vượt qua chúng như thế nào? Dem câu trả lời của bạn vào lớp Sa-bát.

Người Phụ Nữ Bên Giếng Nước

Đọc Giăng 4:7-15. Chúa Giê-su đã tận dụng cơ hội để chia sẻ lẽ thật Kinh Thánh với người phụ nữ này như thế nào?

“Sự thù hận giữa người Do Thái và người Sa-ma-ri đã ngăn cản người phụ nữ đến giúp đỡ Chúa Giê-su. Nhưng Đấng Cứu Rỗi tìm cách để chạm đến lòng của người phụ nữ này. Tình yêu thương của Đức Chúa Trời luôn hiện hữu trong Chúa Giê-su và do đó Ngài có sự khôn ngoan để đối xử trong tình yêu thương. Ngài hạ mình và xin bà một ân huệ. Nếu Chúa Giê-su đề nghị sự giúp đỡ từ người phụ nữ, có thể bà đã từ chối lời đề nghị của Ngài. Nhưng khi ta chứng tỏ cho mọi người thấy rằng ta tin tưởng họ, sự tin tưởng của ta dành cho họ sẽ giúp họ tin tưởng vào chúng ta.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 184.

Trong trường hợp của Ni-cô-đem, Chúa Giê-su biết điều gì ở trong lòng ông, thì Ngài cũng thấu hiểu những gì trong lòng của mọi người. Người phụ nữ ngạc nhiên khi Chúa Giê-su xin bà một ân huệ vì Ngài là người Do Thái, còn bà là người Sa-ma-ri. Chúa Giê-su đáp: “Vì bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: ‘Hãy cho ta uống’ là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước sống” (Giăng 4:10).

Câu trả lời của người phụ nữ rất giống với câu trả lời của Ni-cô-đem. “Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được?” (Giăng 3:9). Người đàn bà thưa: “Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy?” (Giăng 4:11). Trong cả hai câu chuyện, Chúa Giê-su đã ban cho Ni-cô-đem và người phụ nữ Sa-ma-ri những lẽ thật thiêng liêng mà họ cần được nghe và hiểu. Chúa Giê-su nói với vị giáo sư Do Thái và người phụ nữ Sa-ma-ri cùng một điều: họ cần một tấm lòng mới.

Chúa Giê-su nói về nước sự sống, vậy nước sự sống có ý nghĩa gì trong Cựu Ước? Xin đọc Giê-rê-mi 2:13 và Xa-cha-ri 14:8.

Nước cần thiết cho sự sống. Ta không thể sống thiếu nước. Vì vậy, nước cũng là biểu tượng sống động cho sự sống vĩnh cửu. Đó là lý do tại sao Chúa Giê-su phán: “những ống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời” (Giăng 4:14).

Đọc Giăng 7:37, 38. Chúa Giê-su đang nói gì với ta trong những câu này? Ta trải nghiệm những điều Ngài hứa như thế nào?

“Lạy Chúa, Xin Cho Tôi Nước Ấy”

“Ta sẽ rưới nước trong trên các người, và các người sẽ trở nên sạch; ta sẽ làm sạch hết mọi sự ô uế và mọi thần tượng của các người. Ta sẽ ban lòng mới cho các người, và đặt thần mới trong các người. Ta sẽ cắt lòng bằng đá khỏi thịt các người, và ban cho các người lòng bằng thịt. Ta sẽ đặt Thần ta trong các người, và khiến các người noi theo luật lệ ta, thì các người sẽ giữ mạng lệnh ta và làm theo” (Ê-xê-chi-ên 36:25-27).

Ê-xê-chi-ên 36:25-27 cho thấy những lẽ thật thiêng liêng quan trọng nào mà Chúa Giê-su muốn dạy Ni-cô-đem và người phụ nữ bên giếng?

Trong cả hai câu chuyện, Chúa Giê-su muốn giúp những người này hiểu được những lẽ thật tâm linh. Ngài dùng những ví dụ từ thiên nhiên để chạm đến tâm hồn họ.

Ni-cô-đem và người phụ nữ bên giếng lúc đầu không hiểu Chúa Giê-su muốn nói gì. Ni-cô-đem hỏi làm thế nào một người có thể sinh lại được? Làm sao người đó có thể quay trở lại trong bụng mẹ mình? Ni-cô-đem nghĩ rằng Chúa Giê-su đang nói theo nghĩa đen trong khi Chúa dùng ý tưởng về sự sinh lại để giúp Ni-cô-đem hiểu một lẽ thật thuộc linh. Người đàn bà bên giếng cũng nghĩ Chúa Giê-su đang nói về nước thật trong khi Ngài đang nói về phương diện tâm linh.

Hãy nghiên cứu câu trả lời của người đàn bà trước lời mời uống nước hằng sống của Chúa Giê-su. “Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa” (Giăng 4:15). Người đàn bà ấy cảm thấy rằng nước mà Chúa Giê-su có thể ban cho, sẽ chấm dứt sự cơ cực của nhu cầu phải đi đến giếng. Rồi nhờ đó, bà không còn bị những người khác nhòm ngó mình nữa. Bạn có thấy cuộc trò chuyện diễn ra nhanh như thế nào từ việc Chúa Giê-su xin nước uống đến việc người phụ nữ xin nước Ngài hứa không?

Xin đọc Giăng 4:16. Chúa Giê-su đã trả lời người phụ nữ thế nào?

Chúa Giê-su thay đổi chủ đề cuộc trò chuyện. Ngài bảo người phụ nữ hãy đi đón chồng bà. Tại sao Chúa đột nhiên thay đổi chủ đề? Hành vi của bà cho Chúa Giê-su thấy bà đang trốn tránh lẽ thật thiêng liêng mà Ngài muốn dành cho bà. Chúa Giê-su hiểu lòng của bà. Bà phải xưng nhận tội mình trước khi được chữa lành. “Trước khi người đàn bà ấy có thể nhận món quà mà Chúa Giê-su muốn ban cho, bà ta phải hiểu tội lỗi mình và nhu cầu cần có một Đấng Cứu Rỗi.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 187.

Chúa Giê-su Bày Tỏ Về Mình

Đọc Giăng 4:16-24. Chúa Giê-su đã làm gì để người phụ nữ này hiểu rằng Ngài biết những bí mật lớn nhất của bà? Bà ta trả lời thế nào?

Sự thật về bản thân đầy tội lỗi của mình thì rất khó để bà ta chấp nhận ngay lập tức. Bà hiểu rằng Chúa Giê-su là sứ giả đặc biệt của Đức Chúa Trời. Đồng thời, bà lại trốn tránh sự thật. Bà hỏi Chúa một câu về sự bất đồng giữa người Do Thái và người Sa-ma-ri. Hai dân tộc này tranh cãi về địa điểm thích hợp cho việc thờ phượng.

Để trả lời, Chúa Giê-su nói rằng người Sa-ma-ri không biết họ thờ phượng điều gì. Sự thờ phượng của họ là sự trộn lẫn giữa tôn giáo Do Thái và thờ các thần giả. Người Do Thái thờ phượng Đức Chúa Trời, Đấng bày tỏ chính Ngài cho nhân loại.

Việc thờ phượng một Đức Chúa Trời chân thật không liên quan đến một địa điểm. Vì vậy, chủ đề về nơi thờ phượng không quan trọng trong cuộc trò chuyện. Chúa là thần. Những ai thờ phượng Ngài phải thờ phượng bằng tâm thần và lẽ thật. Người phụ nữ tin nhận lẽ thật này từ Chúa Giê-su và sẵn lòng tiếp nhận thêm những lẽ thật khác.

Chúa Giê-su tỏ cho người đàn bà biết Ngài thực sự là ai? Xin đọc Giăng 4:25,26.

Có bốn sách nói về cuộc đời Chúa Giê-su trong Tân Ước. Những câu trong sách Giăng là những câu duy nhất trước khi Chúa bị đưa ra xét xử, mà qua đó Chúa Giê-su đã bộc lộ với người khác rằng Ngài là Đấng Cứu Thế. Chúa không loan báo cho một đám đông lớn. Ngài phán truyền cho một phụ nữ Sa-ma-ri vô danh. Chúa Giê-su và người phụ nữ trò chuyện riêng bên giếng Gia-cốp. Chúa Giê-su quan tâm đến tất cả những ai cô đơn và bị tách biệt khỏi xã hội.

Người đàn bà Sa-ma-ri là người ngoại quốc. Bà đang sống trong tội lỗi. Chúa Giê-su bày tỏ cho người này biết Ngài thật sự là ai. Chúa Giê-su nói với bà rằng Ngài biết những bí mật lớn nhất của bà. Ngài cũng cho bà một lý do để tin cậy nơi Ngài.

Những “bức tường” mà ta tự dựng nên để ngăn cách ta với nhau là gì? Phúc âm về Chúa Giê-su đã giúp phá bỏ những bức tường đó như thế nào? Câu chuyện này cho ta biết điều gì?

Lời Chứng Về Những Người Sa-ma-ri

Người phụ nữ đã làm điều bất ngờ gì? Xin đọc Giăng 4:27-29.

Các môn đồ của Chúa Giê-su cắt ngang cuộc trò chuyện của Ngài với người nữ Sa-ma-ri. Những kẻ theo Ngài sững sờ khi thấy Ngài đang nói chuyện với một người nữ ngoại bang. Nhưng họ không chất vấn Ngài về điều đó. Song họ nài nỉ Ngài rằng: Thưa thầy, xin hãy ăn.

Trong lúc đó, người nữ bỏ lại vò nước của mình ở bên giếng nước. Bà vội vã trở vào thành để chia sẻ với người khác những trải nghiệm quý báu mà bà đã có với Chúa Giê-su.

Điều gì xảy ra sau cuộc gặp gỡ của Chúa Giê-su với người nữ Sa-ma-ri? Câu chuyện này dạy gì về cách chia sẻ Phúc âm với người khác? Đọc Giăng 4:30-42.

Giữa câu chuyện về người nữ Sa-ma-ri, Chúa Giê-su kể cho các môn đồ một câu chuyện ẩn dụ về việc thu gặt ngày mùa. Tại sao Giăng lại viết câu chuyện theo cách này? Giăng muốn ta biết rằng Chúa Giê-su hiểu điều gì đang xảy ra. Chúa muốn chia sẻ Phúc âm với người nữ hơn là việc ăn uống của Ngài. Công việc của Ngài trên đất là cứu con người khỏi tội lỗi. Chúa Giê-su đã dùng trải nghiệm bên giếng nước để dạy cho những người theo Ngài một bài học quan trọng về việc chia sẻ lẽ thật với mọi người, kể cả những người không giống như chúng ta.

Có nhiều phần rất quan trọng trong sách Giăng. Chắc chắn, Giăng 4:39-42 là một trong số đó. Nhiều người Sa-ma-ri tin Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế vì người nữ bên giếng nước đã kể cho họ về Ngài. “Có nhiều người Sa-ma-ri ở thành đó tin Ngài, vì có lời đàn bà đã làm chứng về Ngài mà rằng: Ngài đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm” (Giăng 4:39).

Người Sa-ma-ri xin Chúa Giê-su ở lại với họ. Sau đó, có thêm nhiều người tin vì những điều Chúa đã phán dạy họ. “Họ nói với người đàn bà rằng: Ấy không còn phải vì điều người đã nói với chúng ta mà chúng ta tin đâu; vì chính chúng ta đã nghe Ngài, và biết rằng chính Ngài thật là Cứu Chúa của thế gian” (Giăng 4:42).

Câu chuyện này cho ta biết gì về quyền năng của việc làm chứng, đâu chỉ là sự làm chứng của một người? Câu chuyện của bạn có sức ảnh hưởng như thế nào trong việc chia sẻ lẽ thật cho người khác? Ngài đã thực hiện những gì trong đời sống bạn?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc sách *The Desire of Ages* của Ellen G. White, chương “At Jacob’s Well,” tr. 183–195.

“Ngay khi người nữ Sa-ma-ri gặp Đấng Cứu Rỗi, bà đã đưa những người khác đến với Ngài. Bà là người hầu việc Chúa tốt hơn chính những môn đồ của Ngài. Các môn đồ không thấy điều gì tốt ở Sa-ma-ri, họ không nghĩ đó là nơi có rất nhiều người cần sự giúp đỡ từ họ. Họ chỉ nghĩ đến công việc quan trọng của họ trong tương lai. Những người theo Ngài không nhận thấy xung quanh họ có những người cần được cứu. Họ xem thường người phụ nữ Sa-ma-ri. Nhưng Chúa Giê-su đã dùng người này để cảm động tấm lòng của cả thành phố. Vì người phụ nữ này mà nhiều người trong thành đã đến để tìm hiểu về Đấng Cứu Rỗi. Bà đã không chần chừ trong việc chia sẻ lẽ thật cho người ta.

“Người đàn bà này là biểu tượng cho niềm tin vào Chúa Giê-su. Mọi môn đồ chân chính của Chúa Giê-su đều dự phần nơi vương quốc của Đức Chúa Trời như thể là người hầu việc Đức Chúa Trời. Khi uống nước sự sống, ta trở nên giống như một nguồn nước. Chúa Giê-su ban nước sự sống đó cho ta để ta cũng ban phúc lành của Ngài lại cho người khác. Lòng thương xót của Chúa Giê-su trong tâm hồn ta giống như nước được tuôn chảy vào sa mạc. Nước này tuôn chảy để mang lại sự sống cho mọi người. Khi đó những người đang đối diện với sự nguy khốn và cần nước sự sống sẽ có cơ hội để được nhận lãnh tình yêu thương của Chúa”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr.195.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Một số tín lý, những tiêu cực, lòng thù hận và các hành động tốt hay xấu không được chấp nhận trong cộng đồng của bạn là gì? Hãy trả lời một cách chân thành. Làm thế nào những điều bị cấm này có thể cản trở bạn trong việc chia sẻ phúc âm với những người khác?
2. Người Sa-ma-ri chào đón Chúa Giê-su rất nồng nhiệt và mời Ngài ở lại thành phố của họ, trong khi một số dân sự Ngài lại không chào đón Ngài. Bạn có suy nghĩ như thế nào về điều này?
3. Hãy tưởng tượng bạn là người nữ Sa-ma-ri. Một người hoàn toàn xa lạ đến và cho bạn biết rằng Ngài biết mọi bí mật của bạn. Làm sao có ai có thể biết được những điều này? Chẳng trách người nữ đó lại cảm thấy sùng sốt! Câu chuyện của bà dạy ta điều gì về việc Chúa biết mọi điều về ta, kể cả những bí mật mà ta không muốn ai biết? Câu chuyện này giúp ta biết gì về cách Đức Chúa Trời yêu thương những kẻ có tội?
4. Những chủ đề nào trong sách Giăng mà ta đã nghiên cứu cho đến nay được tìm thấy trong chúc vụ của Chúa Giê-su đối với người nữ Sa-ma-ri tại giếng nước?